

TRƯỜNG THCS KIM SƠN  
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

THỜI KHÓA BIỂU BUỔI CHIỀU (Áp dụng từ ngày 13/01/2025) - TUẦN 19

| THỨ | TIẾT | 6A1                              | 6A2             | 6A3            | 6A4            | 7B1            | 7B2           | 7B3           | 7B4           |
|-----|------|----------------------------------|-----------------|----------------|----------------|----------------|---------------|---------------|---------------|
| 2   | 1    | Toán - TUẤN                      | Văn- T. HUƠNG   | ĐỊA - NHUNG    | Thể - NGỌC     | Toán - SƠN     | Toán - Dũng   | NNgữ - Vân    | SỬ- HUỆ       |
|     | 2    | GDCD - HẠ                        | Toán - Dũng     | Văn - NGHĨA    | TOÁN - ÁNH     | NNgữ - Vân     | KH- HÓA- TÙNG | Toán - LÀNH   | NNgữ - BÍCH   |
|     | 3    | Văn- HẰNG V                      | Toán - Dũng     | Văn - NGHĨA    | KH-SINH -YẾN   | VĂN - T. HUƠNG | NNgữ - Vân    | KH- HÓA- TÙNG | Thể - NGỌC    |
|     | 4    | HĐTN - HẠ                        | Thể - NGỌC      | HĐTN - ÁNH     | ĐỊA - NHUNG    | SỬ- NGHĨA      | TIN - DŨNG    | HĐTN - LÀNH   | Văn -CHI      |
|     | 5    | Thể - NGỌC                       | HĐTN - TÙNG     | HĐTN - ÁNH     | HĐTN - TUẤN    | HĐTN - SON     | HĐTN - NHUNG  | HĐTN - LÀNH   | HĐTN - HIỀN   |
| 3   | 1    | NNgữ - BÍCH                      | NHẠC - THANH    | NNgữ - HẰNG A  | TOÁN - ÁNH     | GDCD - GIANG   | Toán - Dũng   | MT - HẠ       | GDCD- NGỌC    |
|     | 2    | TIN - GIANG                      | SỬ - HUỆ        | Thể - NGỌC     | NNgữ - BÍCH    | VĂN - T. HUƠNG | MT - HẠ       | Văn - NGHĨA   | Toán - LÀNH   |
|     | 3    | NNgữ - BÍCH                      | Văn- T. HUƠNG   | TOÁN - ÁNH     | GDCD - PHƯƠNG  | NHẠC - THANH   | KH-SINH-THÙY  | Văn - NGHĨA   | Thể - NGỌC    |
|     | 4    | GDDP - TUẤN                      | NNgữ - BÍCH     | NHẠC - THANH   | Văn - NGHĨA    | Thể - NGỌC     | Văn- T. HUƠNG | Toán - LÀNH   | C NGHỆ - HIỀN |
|     | 5    | HĐTN - HẠ                        | GDDP - TUẤN     | TIN - ÁNH      | NHẠC - THANH   | GDDP - THÙY    | Thể - NGỌC    | HĐTN - LÀNH   | HĐTN - HIỀN   |
| 4   | 1    | Văn- HẰNG V                      | Toán - Dũng     | GDCD- PHƯƠNG   | Văn - NGHĨA    | KH- HÓA- TÙNG  | Văn- T. HUƠNG | Thể - NGỌC    | NNgữ - BÍCH   |
|     | 2    | C NGHỆ - PHƯƠNG                  | TIN - GIANG     | NNgữ - HẰNG A  | KH-SINH -YẾN   | Toán - SƠN     | Văn- T. HUƠNG | NHẠC - THANH  | GDDP- THÙY    |
|     | 3    | KH-SINH-TÙNG                     | GDCD- HẠ        | KH-SINH- SỰ    | Thể - NGỌC     | HĐTN - SƠN     | SỬ - NGHĨA    | NNgữ - Vân    | Văn -CHI      |
|     | 4    | KH-SINH-TÙNG                     | C NGHỆ - PHƯƠNG | SỬ - HUỆ       | MT - HẠ        | VĂN - T. HUƠNG | NNgữ - Vân    | KH-SINH-THÙY  | TIN - ÁNH     |
|     | 5    | KH-LÝ-B. HUƠNG                   | MT - HẠ         | C NGHỆ - VÂN   | HĐTN - TUẤN    | KH-SINH -SỰ    | HĐTN - NHUNG  | SỬ- HUỆ       | KH- HÓA- TÙNG |
| 5   | 1    | Văn- HẰNG V                      | Văn- T. HUƠNG   | KH-HÓA - TÙNG  | GDDP - TUẤN    | SỬ - NGHĨA     | GDDP- THÙY    | SỬ- HUỆ       | MT - HẠ       |
|     | 2    | Toán - TUẤN                      | Văn- T. HUƠNG   | MT - HẠ        | TOÁN - ÁNH     | Thể - NGỌC     | GDCD- LÀNH    | Văn - NGHĨA   | ĐỊA - NHUNG   |
|     | 3    | Toán - TUẤN                      | HĐTN - TÙNG     | ĐỊA - NHUNG    | NNgữ - BÍCH    | VĂN - T. HUƠNG | Thể - NGỌC    | Văn - NGHĨA   | SỬ- HUỆ       |
|     | 4    | SỬ - HUỆ                         | KH- HÓA- TÙNG   | Thể - NGỌC     | C NGHỆ - HIỀN  | MT - HẠ        | NHẠC - THANH  | GDCD- GIANG   | Toán - LÀNH   |
|     | 5    | DỰ GIỜ 2 TIẾT CHUẨN BỊ CHUYÊN ĐỀ |                 |                |                |                |               |               |               |
| 6   | 1    | Văn- HẰNG V                      | NNgữ - BÍCH     | KH-LÝ-B. HUƠNG | Văn - NGHĨA    | NNgữ - Vân     | Toán - Dũng   | KH-LÝ-LÀNH    | Văn -CHI      |
|     | 2    | KH-HÓA- TÙNG                     | ĐỊA - NHUNG     | Văn - NGHĨA    | TIN - GIANG    | KH-SINH- SỰ    | NNgữ - Vân    | C NGHỆ - HIỀN | Toán - LÀNH   |
|     | 3    | ĐỊA - NHUNG                      | Thể - NGỌC      | TOÁN - ÁNH     | HĐTN - TUẤN    | TIN - GIANG    | KH-LÝ-LÀNH    | NNgữ - Vân    | KH-SINH- SỰ   |
|     | 4    | NNgữ - BÍCH                      | KH-LÝ-B. HUƠNG  | TOÁN - ÁNH     | KH-HÓA- TÙNG   | KH-LÝ-LÀNH     | ĐỊA - NHUNG   | Thể - NGỌC    | HĐTN -HIỀN    |
|     | 5    | Thể - NGỌC                       | HĐTN - TÙNG     | GDDP - TUẤN    | SỬ - HUỆ       | ĐỊA - NHUNG    | C NGHỆ - HIỀN | ĐỊA - NHUNG   | KH-LÝ-LÀNH    |
| 7   | 1    | Toán - TUẤN                      | KH-SINH-TÙNG    | NNgữ - HẰNG A  | NNgữ - BÍCH    | Toán - SƠN     | HĐTN - NHUNG  | TIN - DŨNG    | KH-SINH -SỰ   |
|     | 2    | ĐỊA - NHUNG                      | KH-SINH-TÙNG    | KH-SINH- SỰ    | TOÁN - ÁNH     | Toán - SƠN     | Toán - Dũng   | KH-SINH-THÙY  | Toán - LÀNH   |
|     | 3    | NHẠC - THANH                     | Toán - Dũng     | Văn - NGHĨA    | ĐỊA - NHUNG    | HĐTN - SON     | KH-SINH-THÙY  | Toán - LÀNH   | NNgữ - BÍCH   |
|     | 4    | MT - HẠ                          | NNgữ - BÍCH     | TOÁN - ÁNH     | Văn - NGHĨA    | NNgữ - Vân     | Văn- T. HUƠNG | Toán - LÀNH   | Văn -CHI      |
|     | 5    | HĐTN - HẠ                        | ĐỊA - NHUNG     | HĐTN - ÁNH     | KH-LÝ-B. HUƠNG | C NGHỆ - HIỀN  | SỬ - NGHĨA    | GDDP- THÙY    | NHẠC - THANH  |